TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày 28-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Dung.

2. Ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sòi Hùng Thịnh, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực P:

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Sồng Ngọc Hạnh và ông Cầm Văn Duy.

Ngày 28 tháng 9 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực P, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Đinh Văn Đ; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 2000 tại xã T, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản T1, xã T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: không; con ông Đinh Trọng N, sinh năm 1975 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1979; bị cáo có vợ Hà Thị Đ, sinh năm 2002 và 01 con 03 tuổi; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2025 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH thương mại H; địa chỉ trụ sở chính: Bản M1, xã M, tỉnh Sơn La. Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1976; địa chỉ: tiểu khu Q, xã M, tỉnh Sơn La – Giám đốc. Vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Trang H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: tiểu khu B, xã M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Đinh Văn Đ khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 15/7/2025, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có BKS (do Công ty TNHH thương mại H nơi mà Đ làm thuê giao cho làm phương tiện đi lại) về nhà ở bản T1, xã T, tỉnh Sơn La khi đến xã T, Đ gặp một người tên H (Đ quen biết H1 trong thời gian đi làm thuê tại Hưng Yên cách đây 02 năm nhưng không rõ họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể) đi ngược chiều với Đ, Đ và H1 dừng xe lại nói chuyện, H1 hỏi Đ có sử dụng ma túy không, Đ bảo có rồi H1 đưa cho Đ 01 gói giấy bạc bên trong có cục chất bột màu trắng (Heroine), sau khi đưa cho Đ ma túy thì H1 đi đâu, làm gì thì Đ không rõ. Đ cầm gói giấy bạc chứa ma túy H1 vừa cho đi đến 01 căn nhà hoang tại khu vực Bản K, xã T, tỉnh Sơn La lấy một ít ma túy ra sử dụng bằng cách đốt trên giấy bạc rồi hít, số còn lại Đ gói lại vào giấy bạc rồi mang về nhà sử dụng dần. Khi Đ vừa đi ra khỏi căn nhà hoang thì gặp tổ công tác Công an xã T phát hiện bắt quả tang.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát, có số khung: RLHJA3645GY127772; số máy: JA36E – 0635808, phần sơn màu đen, cánh yếm bên phải bị vỡ một phần, không có gương cH1 hậu, không có chắn bùn sau, cũ đã qua sử dụng.

Ngày 05/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Công an xã T phối hợp Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Sơn La tiến hành bóc, mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng gói chất bột màu trắng nghi là ma túy thu giữ của Đinh Văn Đ. Kết quả: kết quả số chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc có khối lượng là: 0,126 gam ký hiệu A1, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định.

Ngày 18/7/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có Kết luận giám định số 804/KL-KTHS, kết luận*:* Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,126 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,126 gam, loại Heroine (Heroin). Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-KV5 ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2025. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề

nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc (đã niêm phong). Trả lại cho Công ty TNHH thương mại H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát, có số khung: RLHJA3645GY127772; số máy: JA36E – 0635808. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn Đ.

Ý kiến của bị cáo Đinh Văn Đ tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Công ty TNHH thương mại H trình bày ý kiến tại các biên bản ghi lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát, có số khung: RLHJA3645GY127772; số máy: JA36E – 0635808 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty, việc Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội Công ty hoàn toàn không biết do vậy đề nghị xin lại chiếc xe, công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị Trang H trình bày ý kiến tại các biên bản ghi lời khai và đơn xin xét xử vắng mặt: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH thương mại H, chị H được giao quản lý chiếc xe và đã giao cho bị cáo Đ sử dụng trong thời gian Đ làm thuê cho công ty, quá trình Đ sử dụng chiếc xe đi về nhà và tàng trữ trái phép chất ma túy, chị Hà không được biết, do vậy, đề nghị hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho Công ty TNHH thương mại Hoàng Tiếp, ngoài ra không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Công an xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, chứng

cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên toà, xác định:

Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận: Ngày 15/7/2025, bị cáo Cầm Văn Hòa đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,126g (một phẩy một trăm hai mươi sáu gam) ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo Đinh Văn Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn Đ: Bị cáo Đinh Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã có hành vi đi mua và cất giấu trái phép 0,126 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn Đ là nghiêm trọng được quy định tại c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tinh thần và kinh tế của chính bị cáo và là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đinh Văn Đ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có ông ngoại là Đinh Văn L là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, do vậy bị cáo Đinh Văn Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế vẫn còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với khối lượng Heroine đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đề cập xử lý. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát, có số khung: RLHJA3645GY127772; số máy: JA36E – 0635808,

phần sơn màu đen, cánh yếm bên phải bị vỡ một phần, không có gương chiếu hậu, không có chắn bùn sau, cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH thương mại H, Công ty giao chiếc xe cho chị Nguyễn Thị Trang H quản lý, chị H giao lại chiếc xe cho Đ mượn để đi lại, việc bị cáo sử dụng chiếc xe thực hiện hành vi phạm tội Công ty và chị H hoàn toàn không biết, Công ty và chị H đề nghị được xin lại xe cần xem xét trả lại cho Công ty TNHH thương mại H. Vì vậy, cần căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

[9] Đối với nguồn gốc Heroine bị cáo Đinh Văn Đ khai do một người đàn ông tên H1 bị cáo quen biết từ trước cho nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Công an xã T đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ, cơ sở để xử lý.

[10] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2025 là ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc (đã được niêm phong).

Trả lại cho Công ty TNHH thương mại H 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE không có biển kiểm soát, có số khung: RLHJA3645GY127772; số máy: JA36E – 0635808, phần sơn màu đen, cánh yếm bên phải bị vỡ một phần, không có gương chiếu hậu, không có chắn bùn sau, cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 30 phút ngày 26/9/2025 giữa Công an xã T, tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Văn Đ.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/9/2025), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực P;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Huyền Trang